

Số: /KH-UBND

Hoàng Cát, ngày tháng 8 năm 2024

KẾ HOẠCH

Thực hiện “Đề án nâng cao năng lực quản lý chất lượng ATTP tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa giai đoạn 2021 – 2025”, năm 2025 tại xã Hoàng Cát

Thực hiện Quyết định số 5135/QĐ-UBND ngày 01/12/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt Đề án “Nâng cao năng lực quản lý chất lượng an toàn thực phẩm tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa, giai đoạn 2021 - 2025”; các Kế hoạch của UBND tỉnh: số 146/KH- UBND ngày 25/5/2022 đảm bảo an toàn thực phẩm, nâng cao chất lượng nông lâm thủy sản trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa, giai đoạn 2022 - 2030; Số 162/KH- UBND ngày 15/8/2024 của UBND huyện Hoàng Hóa về thực hiện “Đề án nâng cao năng lực quản lý chất lượng an toàn thực phẩm tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa” giai đoạn 2021 - 2025, năm 2025 tại huyện Hoàng Hóa;

Để tiếp tục chỉ đạo, triển khai thực hiện hiệu quả công tác quản lý chất lượng an toàn thực phẩm (ATTP) tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản trên địa bàn xã, UBND xã Hoàng Cát ban hành Kế hoạch thực hiện “Đề án” năm 2025 với các nội dung sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước đối với công tác bảo đảm an ninh, ATTP đáp ứng yêu cầu phát triển và hội nhập; nâng cao nhận thức và trách nhiệm của các cơ sở sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản và người dân về tầm quan trọng của ATTP đối với sức khỏe Nhân dân và sự phát triển của xã.

- Phát huy hiệu quả các chuỗi giá trị nông sản thực phẩm an toàn; nâng cao chất lượng, nâng tầm giá trị và khả năng cạnh tranh nông sản thực phẩm của xã; thúc đẩy phát triển thương mại điện tử, thương mại số nhằm mở rộng thị trường tiêu thụ, tiến tới xuất khẩu.

- Xác định rõ nhiệm vụ, trách nhiệm của các ban, ngành, đoàn thể, các thôn trong thực hiện Đề án “Nâng cao năng lực quản lý chất lượng an toàn thực phẩm tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa, giai đoạn 2021 - 2025” năm 2025 trên địa bàn xã; đồng thời là căn cứ để các ban, ngành, các thôn xây dựng Kế hoạch cụ thể trong chỉ đạo, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được phân công.

II. MỘT SỐ CHỈ TIÊU CẦN ĐẠT

- Thực phẩm nông lâm thủy sản được sản xuất, kinh doanh trên địa bàn tỉnh cơ bản đáp ứng các quy định về ATTP.

- 100% cơ sở sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản thuộc diện phải cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện đảm bảo ATTP được cấp giấy chứng nhận; 100% cơ sở sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận thực hiện ký cam kết sản xuất, kinh doanh thực phẩm an toàn theo quy định.

- 100% cán bộ quản lý chất lượng, ATTP nông lâm thủy sản các cấp được bồi dưỡng, cập nhật về chuyên môn nghiệp vụ

- Trên 95% người sản xuất trực tiếp và chủ cơ sở sản xuất, kinh doanh sản phẩm nông lâm thủy sản nắm vững các quy định của pháp luật và có kiến thức về chất lượng ATTP nông lâm thủy sản.

- Tỷ lệ mẫu thực phẩm nông, lâm, thủy sản vi phạm quy định về ô nhiễm sinh học, tồn dư thuốc bảo vệ thực vật, thuốc thú y, hóa chất, kháng sinh, chất bảo quản, phụ gia được giám sát trên diện rộng giảm 20 % so với năm 2024.

- Xây dựng và phát huy hiệu quả các chuỗi giá trị nông sản thực phẩm an toàn, chuỗi liên kết sản xuất, chuỗi cung ứng thực phẩm an toàn phần đầu đáp ứng trên 75% nhu cầu tiêu dùng của Nhân dân trong xã và hướng tới xuất khẩu.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Phát triển sản xuất nông sản tập trung, quy mô lớn, công nghệ cao, theo chuỗi giá trị để tạo ra nhiều sản phẩm nông sản thực phẩm an toàn phục vụ cho tiêu dùng và xuất khẩu

Đẩy mạnh phát triển các mô hình sản xuất nông nghiệp theo quy trình thực hành nông nghiệp tốt (VietGap, GlobalGap), mô hình chuỗi liên kết giá trị sản phẩm nông nghiệp sạch, nông nghiệp hữu cơ ứng dụng công nghệ cao để chế biến sâu, tinh, tạo ra sản phẩm có giá trị cao; tập trung đổi mới tổ chức sản xuất theo hướng phát triển hợp tác, liên kết giữa doanh nghiệp, hợp tác xã và người dân trong đó doanh nghiệp làm trung tâm hỗ trợ đầu vào và thu mua sản phẩm cho hợp tác xã, nông dân.

Đẩy mạnh xây dựng, nhân rộng, khuyến khích và hỗ trợ các mô hình hợp tác xã nông nghiệp có ứng dụng công nghệ cao, tham gia các chuỗi liên kết sản xuất có hiệu quả cao đã và đang thực hiện thành công trên địa bàn.

2. Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, bồi dưỡng, tập huấn nâng cao chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ làm nhiệm vụ quản lý chất lượng ATTP; nâng cao nhận thức, kiến thức cho chủ cơ sở, người lao động tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông lâm thủy sản trên địa bàn xã

2.1. Công tác thông tin, tuyên truyền

Bộ phận Văn hóa – Xã hội phối hợp với đài truyền thanh và các tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội tích cực tuyên truyền, phổ biến pháp luật kiến thức về ATTP, hướng dẫn người dân lựa chọn và sử dụng thực phẩm bảo đảm chất lượng, có nguồn gốc

xuất xứ, góp phần bảo vệ sức khỏe, quyền lợi người tiêu dùng. Truyền thông, quảng bá, biểu dương các cơ sở sản xuất kinh doanh các sản phẩm đảm bảo chất lượng ATTP; công khai các sản phẩm chuỗi cung ứng thực phẩm an toàn, chất lượng cao, kịp thời thông tin các cơ sở vi phạm, tiềm ẩn nguy cơ mất ATTP. Tiếp tục phát huy hiệu quả phần mềm hệ thống thông tin quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm và phần mềm kết nối cung cầu nông sản, thực phẩm an toàn trên địa bàn tỉnh.

Xây dựng các chuyên mục, tin bài tuyên truyền về công tác quản lý chất lượng, ATTP nông lâm thủy sản, biểu dương các điển hình tiên tiến trong sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm an toàn, quảng bá các sản phẩm thực phẩm nông sản an toàn của địa phương trên các phương tiện thông tin đại chúng; phát huy hiệu quả phần mềm hệ thống thông tin quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm và phần mềm kết nối cung cầu nông sản, thực phẩm an toàn trên địa bàn xã.

2.2. Công tác bồi dưỡng, tập huấn kiến thức về ATTP

Tổ chức các lớp bồi dưỡng, tập huấn cập nhật các quy định của nhà nước về quản lý chất lượng, ATTP cho các thành viên BCD; chủ trì tổ chức các lớp tập huấn nâng cao nhận thức, kiến thức, trách nhiệm về ATTP, quy trình sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông lâm thủy sản an toàn, việc sử dụng phụ gia trong sản xuất, bảo quản thực phẩm cho các tổ chức, cá nhân, hộ gia đình sản xuất, kinh doanh nông, lâm, thủy sản trên địa bàn quản lý.

3. Nâng cao năng lực quản lý ATTP nông lâm thủy sản

Tiếp tục rà soát, kiện toàn nâng cao năng lực hoạt động của BCD về quản lý vệ sinh ATTP; tăng cường công tác phối hợp với các ban ngành, đoàn thể trong công tác tham mưu thực hiện quản lý nhà nước về ATTP nông lâm thủy sản, đảm bảo có sự phân công rõ ràng, rõ trách nhiệm.

4. Tăng cường trách nhiệm của các ban ngành, đoàn thể, các thôn trong việc quản lý, kiểm tra, giám sát và xử lý vi phạm về ATTP

4.1. Tăng cường công tác quản lý điều kiện đảm bảo ATTP nông lâm thủy sản

- Rà soát, thống kê đầy đủ các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông lâm thủy sản thuộc trách nhiệm quản lý trên địa bàn theo phân công, phân cấp tại các Quyết định của UBND tỉnh: số 18/2019/QĐ-UBND ngày 25/6/2019; số 17/2021/QĐ-UBND ngày 24/8/2021; tổ chức quản lý điều kiện đảm bảo ATTP theo Thông tư số 17/2018/TT-BNNPTNT ngày 31/10/2018 của Bộ Nông nghiệp và PTNT.

4.2. Đẩy mạnh công tác kiểm tra, giám sát và xử lý vi phạm về ATTP nông lâm thủy sản

- Nâng cao vai trò, trách nhiệm trong công tác kiểm tra và xử lý vi phạm về ATTP, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật về ATTP theo quy định, chú trọng kiểm tra đột xuất, đảm bảo hiệu lực, hiệu quả, không chồng chéo, trùng lặp, gây phiền Cáo cho cơ sở; chủ động phòng, chống tiêu cực, lợi ích nhóm trong lĩnh vực ATTP; phối hợp kiểm soát chặt chẽ tình trạng sử dụng hóa chất bảo vệ thực vật, phân bón

không rõ nguồn gốc, không tuân thủ nguyên tắc 4 đúng trong sử dụng thuốc BVTV, 5 đúng trong việc sử dụng phân bón, không đảm bảo thời gian cách ly, sử dụng thuốc BVTV ngoài danh mục thuốc BVTV được phép sử dụng tại Việt Nam; việc sử dụng các chất cấm, lạm dụng kháng sinh trong chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản; kiên quyết đấu tranh, ngăn chặn, xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân, cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm vi phạm quy định về an toàn thực phẩm.

- Đẩy mạnh giám sát ATTP đối với thực phẩm nông lâm thủy sản lưu thông, tiêu thụ trên địa bàn xã, tập trung triển khai chương trình lấy mẫu, giám sát ATTP theo chuyên đề: phụ gia, chất hỗ trợ chế biến thực phẩm, kháng sinh, hóa chất không nằm trong danh mục được phép sử dụng; nhằm đánh giá nguy cơ, kịp thời phát hiện, cảnh báo, truy xuất nguồn gốc, thu hồi và xử lý triệt để nông sản thực phẩm không đảm bảo an toàn. Tiếp tục triển khai thực hiện Quyết định số 116/QĐ-UBND ngày 01/7/2022 của Chủ tịch UBND huyện về ban Cán bộ Chương trình lấy mẫu giám sát ATTP trên địa bàn huyện giai đoạn 2022 - 2025.

- Tăng cường kiểm tra giám sát đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh sản phẩm thực phẩm có nguy cơ cao, thực phẩm tươi sống, thực phẩm đông lạnh. Thực hiện nghiêm túc việc lấy mẫu giám sát ATTP đối với sản phẩm thực phẩm trên địa bàn quản lý.

4.3. Xây dựng cơ sở dữ liệu về chất lượng, ATTP nông lâm thủy sản gắn với truy xuất nguồn gốc và kết nối với các sàn thương mại điện tử.

Tiếp tục thống kê rà soát, cập nhật, quản lý các cơ sở dữ liệu về ATTP để vận hành có hiệu quả phần mềm hệ thống thông tin quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh theo Quyết định số 04/2019/QĐ-UBND ngày 27/02/2019 của UBND tỉnh.

5. Xây dựng và phát triển các chuỗi giá trị nông sản, thủy sản an toàn; xây dựng mô hình thí điểm liên kết chuỗi giá trị sản phẩm nông nghiệp hữu cơ

5.1. Xây dựng và phát triển các chuỗi giá trị nông sản, thủy sản an toàn

Lựa chọn xây dựng và phát triển các chuỗi giá trị nông sản, thủy sản an toàn, chuỗi cung ứng thực phẩm an toàn, có xác nhận theo Kế hoạch số 55/KH-UBND ngày 18/3/2022 của Chủ tịch UBND huyện về xây dựng chuỗi cung ứng thực phẩm an toàn có xác nhận, giai đoạn 2022- 2025; ưu tiên phát triển các vùng chuyên canh, sản xuất nông nghiệp sạch, an toàn gắn với thực hiện Chương trình xây dựng nông thôn mới. Triển khai thực hiện hoàn thành các chuỗi giá trị nông sản, thủy sản an toàn, chuỗi cung ứng thực phẩm an toàn được chứng nhận áp dụng các hệ thống quản lý chất lượng tiên tiến và được xác nhận được giao năm 2024.

5.2. Xây dựng chuỗi giá trị sản phẩm nông nghiệp hữu cơ

Căn cứ tình hình thực tiễn của địa phương xây dựng và phát triển các chuỗi giá trị sản phẩm nông nghiệp hữu cơ trên địa bàn, cụ thể:

- Lựa chọn các vùng sản xuất đã có sản phẩm chứng nhận thực hành nông nghiệp tốt, lựa chọn các loại cây trồng, vật nuôi chủ lực, có lợi thế, đáp ứng tốt nhu cầu thị trường để hỗ trợ áp dụng quy trình kỹ thuật chuyển đổi sang sản xuất theo hướng nông nghiệp hữu cơ và phù hợp tiêu chuẩn hữu cơ.

- Hỗ trợ xây dựng chuỗi giá trị sản phẩm nông nghiệp hữu cơ từ sản xuất đến chế biến, tiêu thụ, ứng dụng công nghệ cao để chế biến sâu, tinh chế tạo ra sản phẩm có giá trị cao mang thương hiệu của xã.

- Đẩy mạnh xúc tiến thương mại, quảng bá các sản phẩm nông nghiệp hữu cơ của địa phương thông qua các kênh thông tin, triển lãm, hội chợ... Khuyến khích, tạo điều kiện cho các doanh nghiệp, siêu thị thu mua, phân phối sản phẩm nông nghiệp hữu cơ tại địa phương; đồng thời, mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm đến các địa phương khác trong nước, hướng tới xuất khẩu.

6. Đẩy mạnh xúc tiến thương mại, kết nối sản xuất với tiêu thụ và xây dựng thương hiệu thực phẩm nông lâm thủy sản an toàn

- Tiếp tục duy trì và phát huy hiệu quả phần mềm kết nối cung cầu nông sản, thực phẩm an toàn tạo điều kiện cho các cơ sở sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản an toàn của Hoàng Cát kết nối, giới thiệu và kinh doanh sản phẩm trên phần mềm. Đồng thời cung cấp cho người tiêu dùng địa chỉ tin cậy, có đầy đủ thông tin truy xuất để lựa chọn sản phẩm an toàn, chất lượng. Tăng cường hỗ trợ các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh nông sản thực phẩm trên địa bàn tham gia các hoạt động xúc tiến thương mại, quảng bá sản phẩm, phát triển thị trường để tạo ra thương hiệu và uy tín cho sản phẩm của địa phương.

7. Đẩy mạnh hoạt động thu hút các nguồn lực đầu tư vào công tác đảm bảo ATTP đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản.

- Đẩy mạnh kêu gọi, thu hút các doanh nghiệp, các cơ sở sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản trên vào đầu tư trên địa bàn.

- Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả các chính sách theo Nghị quyết số 192/2019/NQ-HĐND ngày 16/10/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc ban hành chính sách khuyến khích tích tụ, tập trung đất đai để phát triển sản xuất nông nghiệp quy mô lớn, ứng dụng công nghệ cao trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa đến năm 2025; Nghị quyết số 185/2021/NQ-HĐND ngày 10/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc ban hành chính sách phát triển nông nghiệp, nông thôn, nông dân trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa giai đoạn 2022 - 2025; Nghị quyết số 20/2021/NQ-HĐND ngày 17/7/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc ban hành chính sách khuyến khích phát triển khoa học và công nghệ trở thành khâu đột phá trong phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Thanh Hóa giai đoạn 2021 - 2025 để khuyến khích, tạo động lực cho phát triển sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản an toàn.

8. Phối hợp với các đoàn thể phát huy vai trò, trách nhiệm trong công tác

đảm bảo ATTP đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản.

- Bộ phận Văn hóa – Xã hội chủ trì phối hợp với Hội nông dân, Hội phụ nữ, đoàn thanh niên tuyên truyền, tập huấn cho các hội viên, đoàn viên của các tổ chức, đoàn thể và toàn xã hội nhằm nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm trong việc đảm bảo ATTP.

- Các tổ chức đoàn thể: Tổ chức, phát động các phong trào thi đua, cuộc vận động xây dựng và nhân rộng các mô hình sản xuất, kinh doanh thực phẩm an toàn do cán bộ, đoàn viên, hội viên làm chủ; kịp thời khen thưởng hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền khen thưởng cho tổ chức, cá nhân có thành tích trong công tác đảm bảo ATTP trên địa bàn xã; đồng thời đẩy mạnh phong trào quần chúng tố giác vi phạm ATTP, tạo dư luận xã hội, vận động khuyến khích người tiêu dùng lên án, tẩy chay các sản phẩm, hàng hóa không đảm bảo ATTP.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện kế hoạch được bố trí từ ngân sách; các nhiệm vụ chi từ ngân sách được bố trí từ nguồn kinh phí sự nghiệp kinh tế thực hiện Chương trình vệ sinh an toàn thực phẩm giao trong dự toán đầu năm cho đơn vị, lồng ghép với nguồn chi thường xuyên, nguồn các chương trình đề án, dự án, kế hoạch năm 2025; nguồn xã hội hóa và huy động hợp pháp khác.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Bộ phận Văn hóa – Xã hội

- Chủ trì triển khai thực hiện Kế hoạch; lập dự toán kinh phí thực hiện Kế hoạch gửi bộ phận kế toán thẩm định; báo cáo Chủ tịch UBND kết quả thực hiện Kế hoạch và các nội dung vượt thẩm quyền.

- Đẩy mạnh công tác thông tin tuyên truyền trên hệ thống truyền thanh, trang thông tin điện tử công tác ATTP; xây dựng các tin bài truyền truyền quy định về ATTP để các cơ sở sản xuất, kinh doanh biết, tự giác chấp hành

- Phối hợp với Văn phòng thực hiện kỹ năng số, kỹ năng tham gia hoạt động trên môi trường số

- Chủ trì, phối hợp với các ban, ngành, các bộ phận có liên quan hướng dẫn, tổ chức, chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các nội dung, nhiệm vụ tại Kế hoạch theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

2. Bộ phận Tài chính- Kế toán

Thẩm định dự toán chi tiết kinh phí thực hiện Kế hoạch, trình Chủ tịch UBND phê duyệt để tổ chức thực hiện và quyết toán kinh phí theo quy định pháp luật hiện hành.

3. Các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh nông lâm thủy sản

Tuân thủ các quy định về bảo đảm ATTP và chịu trách nhiệm trước pháp luật về chất lượng ATTP trong sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm nông lâm thủy sản do

mình thực hiện.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Đề án “Nâng cao năng lực quản lý chất lượng an toàn thực phẩm tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa giai đoạn 2021 - 2025”, năm 2025 tại xã Hoàng Cát. Đề nghị các ban ngành, đoàn thể, các bộ phận có liên quan và thôn nghiêm túc triển khai thực hiện, báo cáo kết quả thực hiện về UBND (qua bộ phận Văn hóa – Xã hội) trước ngày 05/12/2025 để tổng hợp kết quả, báo cáo Ủy ban nhân dân huyện./.

Nơi nhận:

- UBND huyện (B/c);
- Đảng ủy, HĐND (B/c)
- Chủ tịch, PCT UBND xã (B/c);
- Các đoàn thể (P/h, T/h);
- Các bộ phận chuyên môn (T/h);
- Các thôn (T/h)
- Lưu: VT, VHXXH.

**TM. ỦY BAN DÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Văn An